

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đào tạo: Cao đẳng Ngành: Giáo dục Mầm non Mã số:

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung

1.1. Tên học phần: Lý luận và phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ	1.2. Tên tiếng Anh: Rule and language development method for children
1.3. Mã học phần:	1.4. Số tín chỉ: 03
1.5. Phân bố thời gian:	
- Lý thuyết:	30 tiết
- Thực hành:	30 tiết
- Tự học:	90 tiết
1.6. Các giảng viên phụ trách học phần:	
- Giảng viên phụ trách chính:	ThS. Trần Thị Mỹ Hồng
- Danh sách giảng viên cùng giảng dạy:	Giảng viên cùng ngành hoặc chuyên ngành
1.7. Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Tiếng Việt
- Học phần học trước:	Văn học trẻ em
- Học phần song hành:	Không có

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp phát triển lời nói trẻ em với tư cách là một lĩnh vực khoa học (có đối tượng và phương pháp nghiên cứu). Trên cơ sở nắm vững những đặc điểm phát triển của trẻ có liên quan đến sự phát triển lời nói, sinh viên được cung cấp các kiến thức về nhiệm vụ, nội dung, hình thức và phương pháp giáo dục chuẩn mực ngữ âm, hình thành và phát triển vốn từ, dạy trẻ các mẫu câu tiếng Việt, phát triển lời nói mạch lạc, chuẩn bị cho trẻ học Tiếng Việt ở lớp 1 và giáo dục trẻ văn hoá giao tiếp ngôn ngữ. Các giờ thực hành ở trường Mầm non giúp sinh viên có được những kiến thức từ thực tiễn để hiểu thêm lý thuyết đã học và cách thức vận dụng kiến thức vào giảng dạy.

2.2. Mục tiêu cụ thể

2.2.1. Về kiến thức

Cung cấp hệ thống tri thức khoa học cơ bản, hiện đại về Phương pháp phát triển lời nói cho trẻ dưới 6 tuổi, bao gồm những vấn đề chung về lí luận. Nội dung, phương

pháp, hình thức giúp trẻ phát triển ngôn ngữ. Bổ sung một số kiến thức cơ bản, hiện đại thiết thực về Tiếng Việt và tạo cơ sở giúp sinh viên tiếp thu nội dung, phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo.

2.2.2. Về kỹ năng

Hình thành năng lực ứng dụng các kiến thức lí thuyết vào các giờ thực hành (ở nhà và trên lớp), kỹ năng soạn giáo án, kỹ năng tổ chức các hoạt động nhằm phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non.

2.2.3. Về thái độ

Sinh viên cần có thái độ trung thực, ý thức tốt trong học tập trên lớp, bài tập ở nhà, thảo luận nhóm; có tinh thần cầu thị trong việc lĩnh hội kiến thức chuyên ngành

3. Chuẩn đầu ra (CLO)

Bảng 1. Chuẩn đầu ra của HP

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO
CLO1	Hiểu được những kiến thức cơ bản về phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non
CLO2	Hiểu và phân tích được các phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non
CLO3	Hình thành hệ thống kỹ năng nghề nghiệp
CLO4	Phân tích được các hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non
CLO5	Áp dụng tri thức để thiết kế và tổ chức các hoạt động phát triển ngôn ngữ trong chương trình Chăm sóc – Giáo dục trẻ mầm non ở các độ tuổi
CLO6	Thái độ học tập nghiêm túc, tích cực và phát huy tính chủ động, sáng tạo

4. Mối liên hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO)

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLO để đạt được PLO được xác định cụ thể qua bảng sau:

Bảng 2. Mối liên hệ giữa CLO và PLO

PLO	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
CLO 1	I		M							
CLO 2		I	M							

CLO 3				M	M	M	M			
CLO 4				M						
CLO 5					M					
CLO 6								M	M	M
Tổng hợp học phần	I	I	M	M	M	M	M	M	M	M

Ghi chú: I: mức giới thiệu/bắt đầu; R: mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,...; M: mức thuần thục/thông hiểu; A: hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO, cần được thu thập minh chứng để đánh giá CDR CTĐT.

5. Đánh giá

a. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá

Bảng 3. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của SV

Thành phần đánh giá	Trọng số	Bài đánh giá	Trọng số con	Rubric (đánh dấu X nếu có)	Lquan đến CDR nào ở bảng 4.1	Hướng dẫn phương pháp đánh giá
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A1. Chuyên cần, thái độ (CCTĐ)	10%	- Đánh giá toàn bộ quá trình - Đánh giá theo tiêu chí sau: + Tham gia đầy đủ, tích cực chuẩn bị bài + Tham gia các hoạt động trong giờ học + Hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên	100%		CLO 1 CLO 2 CLO 3 CLO 4 CLO 5 CLO 6	Tham gia đầy đủ, tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học, hoàn thành bài tập theo yêu cầu của giảng viên
A2. Kiểm tra thường xuyên (KTTX)	30%	A2.1. Tuần 5 Các phương pháp và hình thức phát triển NN cho trẻ	30%		CLO 1	Đáp ứng đáp án, thang điểm
		A2.2. Tuần 10 Phát triển vốn từ cho trẻ, Dạy trẻ	30%		CLO 2 CLO 3	

		nói đúng ngữ pháp.				
		A2.3. Tuần 15 Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, Hướng dẫn trẻ làm quen với chữ cái	40%		CLO 2 CLO 3	
A3. Đánh giá cuối kỳ	60%	Bài ktra cuối kỳ Chương 1 Chương 2 Chương 3 Chương 4 Chương 5 Chương 6 Chương 7	100%		CLO 1 CLO 2 CLO 3 CLO 4	Bài kiểm tra cuối kỳ có thể theo các hình thức: Tự luận, vấn đáp, bài tập lớn Đáp ứng đáp án, thang điểm
						Đáp ứng đáp án, thang điểm

Ghi chú: Tùy theo yêu cầu, đặc điểm của từng học phần, bộ môn có thể điều chỉnh thành phần và trọng số, trọng số con của các thành phần đánh giá. Tuy nhiên, phải đảm bảo đánh giá cuối kỳ không dưới 50%.

b. Yêu cầu đối với học phần

Sinh viên phải tham dự $\geq 80\%$ số buổi của HP. Nếu nghỉ $>20\%$ số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP.

6. Kế hoạch và nội dung giảng dạy

Bảng 4. Kế hoạch và nội dung giảng dạy theo tuần

Tuần/ Buổi (4 tiết/b)	Các nội dung cơ bản của bài học (chương) (đến 3 số)	Số tiết (LT/TH /TT)	CĐR của bài học (chương)/ chủ đề	Lquan đến CĐR nào ở bảng 4.1	PP giảng dạy, tài liệu và cơ sở vật chất, thiết bị cần thiết để đạt CĐR	Hoạt động học của SV(*)	Tên bài đánh giá (ở cột 3 bảng 5.1
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	<p>Chương 1: Những vấn đề chung về bộ môn phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ</p> <p>1.1. Đối tượng nghiên cứu của bộ môn</p> <p>1.1.1. Đối tượng nghiên cứu</p> <p>1.1.2. Sơ lược về quá trình hình thành, xây dựng bộ môn phương pháp phát triển ngôn ngữ</p> <p>1.1.3. Mối liên hệ giữa môn phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ với các ngành khoa học khác</p> <p>1.2. Vai trò của ngôn ngữ trong sự phát triển trẻ em</p> <p>1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình học nói của trẻ.</p>	4/0/0	<p>CLO3</p> <p>CLO4</p> <p>CLO5</p> <p>CLO6</p>	<p>CLO1</p> <p>CLO6</p>	<p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn</p>	<p>- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 1</p> <p>- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV</p>	

2	<p>Chương 1: Những vấn đề chung về bộ môn phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ</p> <p>1.4. Các giai đoạn phát triển ngôn ngữ của trẻ em.</p> <p>Chương 2: Nhiệm vụ, phương pháp và các hình thức phát triển ngôn ngữ cho trẻ</p> <p>2.1. Nhiệm vụ phát triển ngôn ngữ cho trẻ</p> <p>2.2. Các phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ</p>	4/0/0	<p>- Hiểu được các giai đoạn phát triển ngôn ngữ của trẻ em.</p> <p>Hiểu và vận dụng các phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ</p>	CLO1 CLO2 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 2 - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
3	<p>Chương 2: Nhiệm vụ, phương pháp và các hình thức phát triển ngôn ngữ cho trẻ</p> <p>2.3. Các hình thức phát triển ngôn ngữ cho trẻ</p> <p>2.4. Những phương tiện và điều kiện thực hiện chương trình</p> <p>Chương 3: Phương pháp luyện phát âm cho trẻ</p> <p>3.1. Khái niệm</p> <p>3.2. Đặc điểm ngữ âm của trẻ từ 0 – 6 tuổi</p> <p>3.3. Nội dung và phương pháp luyện phát âm cho trẻ</p>	4/0/0	<p>Hiểu và vận dụng các hình thức phát triển ngôn ngữ cho trẻ</p> <p>Hiểu và phân tích được khái niệm, đặc điểm ngữ âm của trẻ từ 0 – 6 tuổi, nội dung và phương pháp luyện phát âm cho trẻ</p>	CLO1 CLO2 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 3 - Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	

	3.3.1. Nội dung, phương pháp, biện pháp luyện phát âm cho trẻ ở giai đoạn tiền ngôn ngữ (dưới 1 tuổi)						
4	<p>Chương 3: Phương pháp luyện phát âm cho trẻ</p> <p>3.3.2. Nội dung, phương pháp, biện pháp luyện phát âm cho trẻ ở giai đoạn ngôn ngữ (1-6 tuổi)</p> <p>3.4. Tổ chức công tác luyện phát âm cho trẻ</p> <p>3.5. Một số dạng bài tập luyện phát âm cho trẻ</p> <p>Thực hành</p>	2/2/0	Vận dụng được một số dạng bài tập luyện phát âm cho trẻ	CLO2 CLO3 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 3 - Hoạt động trên lớp: Thực hành, thảo luận, trả lời câu hỏi của GV,	
5	<p>Thực hành bài tập luyện phát âm</p> <p>Chương 4: Phương pháp phát triển vốn từ</p> <p>4.1. Khái niệm</p> <p>4.2. Đặc điểm vốn từ của trẻ</p> <p>4.3. Nhiệm vụ phát triển vốn từ cho trẻ</p> <p>4.4. Nội dung vốn từ cần cung cấp cho trẻ theo độ tuổi</p>	2/2/0	Hiểu và phân tích được khái niệm, đặc điểm vốn từ của trẻ, nhiệm vụ phát triển vốn từ cho trẻ và nội dung vốn từ cần cung cấp cho trẻ theo độ tuổi	CLO2 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 4 - Hoạt động trên lớp: Kiểm tra, thực hành, thảo luận,, trả lời câu hỏi của GV	A1.1.

6	<p>Chương 4: Phương pháp phát triển vốn từ</p> <p>4.5. Phương pháp phát triển vốn từ</p> <p>4.6. Các hình thức phát triển vốn từ cho trẻ</p> <p>4.7. Một số yêu cầu cần đạt được khi phát triển vốn từ cho trẻ</p> <p>Thực hành: Soạn giáo án và tập dạy</p>	2/2/0	Hiểu và vận dụng được các phương pháp và các hình thức phát triển vốn từ cho trẻ	CLO2 CLO4 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 4 - Hoạt động trên lớp: Thực hành, thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
7	<p>Chương 4: Phương pháp phát triển vốn từ</p> <p>Thực hành: Soạn giáo án và tập dạy</p>	0/4/0	Vận dụng được phương pháp phát triển vốn từ cho trẻ trong 1 tiết dạy cụ thể	CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	- Phần chuẩn bị ở nhà: Soạn giáo án theo yêu cầu của GV - Hoạt động trên lớp: Thực hành tập dạy
8	<p>Chương 5: Phương pháp dạy trẻ nói đúng ngữ pháp</p> <p>5.1. Khái niệm</p> <p>5.2. Đặc điểm ngữ pháp của trẻ từ 1 – 6 tuổi</p> <p>5.2.1. Giai đoạn từ 1-3 tuổi</p>	4/0/0	Hiểu và phân tích được khái niệm, đặc điểm ngữ pháp của trẻ từ 1 – 6 tuổi, nội dung và phương pháp dạy trẻ nói đúng ngữ	CLO2 CLO4 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để	- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 5 - Hoạt	

	5.2.2. Giai đoạn từ 4-6 tuổi 5.3. Nội dung, phương pháp dạy trẻ nói đúng ngữ pháp		pháp		hướng dẫn	động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	
9	Chương 5: Phương pháp dạy trẻ nói đúng ngữ pháp Thực hành các phương pháp dạy trẻ nói đúng ngữ pháp	0/4/0	Vận dụng được phương pháp dạy trẻ nói đúng ngữ pháp trong tổ chức các hoạt động	CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	- Phần chuẩn bị ở nhà: Chuẩn bị phần thực hành theo yêu cầu của GV - Hoạt động trên lớp: Thực hành tập dạy	
10	Chương 6: Phương pháp pháp phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ 6.1. Khái niệm về ngôn ngữ mạch lạc 6.2. Các hình thức ngôn ngữ mạch lạc của trẻ 6.3. Đặc điểm lời nói mạch lạc của trẻ 6.4. Nhiệm vụ, nội dung phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ	4/0/0	Hiểu và phân tích được khái niệm, hình thức ngôn ngữ mạch lạc của trẻ; đặc điểm lời nói mạch lạc của trẻ, nhiệm vụ, nội dung và phương pháp pháp phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ	CLO2 CLO4 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	- Phần chuẩn bị ở nhà: Đọc trước nội dung chương 6 - Hoạt động trên lớp: Kiểm tra, Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV	A1.2

	6.5. Phương pháp pháp phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ						
11	Chương 6: Phương pháp pháp phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ * Thực hành : Soạn giáo án và tập dạy	0/4/0	Vận dụng được phương pháp phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ trong 1 tiết dạy cụ thể	CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	- Phần chuẩn bị ở nhà: Soạn giáo án theo yêu cầu GV - Hoạt động trên lớp: Thực hành soạn giáo án tập dạy	
12	Chương 6: Phương pháp pháp phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ * Thực hành : Soạn giáo án và tập dạy	0/4/0	Vận dụng được phương pháp phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ trong 1 tiết dạy cụ thể	CLO2 CLO4 CLO6	- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn	- Phần chuẩn bị ở nhà: Soạn giáo án theo yêu cầu GV - Hoạt động trên lớp: Thực hành soạn giáo án và tập dạy	
13	Chương 7: Phương pháp dạy trẻ làm quen chữ cái	4/0/0	Hiểu và phân tích được ý nghĩa, nhiệm	CLO2 CLO4	- GV sử dụng tài	- Phần chuẩn bị ở	

	<p>7.1. Ý nghĩa, nhiệm vụ của việc dạy trẻ làm quen chữ cái</p> <p>7.2. Cơ sở xây dựng chương trình phương pháp dạy trẻ làm quen chữ cái</p> <p>7.3. Yêu cầu, nội dung và phân phối chương trình</p> <p>7.4. Phương pháp dạy trẻ làm quen chữ cái</p>		<p>vụ của việc dạy trẻ làm quen chữ cái;</p> <p>Yêu cầu, nội dung, phân phối chương trình và phương pháp dạy trẻ làm quen chữ cái</p>	CLO6	<p>liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn</p>	<p>nhà:</p> <p>Đọc trước nội dung chương 7</p> <p>- Hoạt động trên lớp: Thảo luận, trả lời câu hỏi của GV</p>	
14	<p>Chương 7: Phương pháp dạy trẻ làm quen chữ cái</p> <p>*Thực hành: Soạn giáo án và tập dạy</p>	0/4/0	<p>Vận dụng được phương pháp dạy trẻ LQCC trong 1 tiết dạy cụ thể</p>	CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	<p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để hướng dẫn</p>	<p>- Phần chuẩn bị ở nhà:</p> <p>Soạn giáo án theo yêu cầu của GV</p> <p>- Hoạt động trên lớp: Thực hành soạn giáo án và tập dạy</p>	
15	<p>Chương 7: Phương pháp dạy trẻ làm quen chữ cái</p> <p>*Thực hành: Soạn giáo án và tập dạy</p>	0/4/0	<p>Vận dụng được phương pháp dạy trẻ LQCC trong 1 tiết dạy cụ thể</p>	CLO3 CLO4 CLO5 CLO6	<p>- GV sử dụng tài liệu [1], máy tính và projector để</p>	<p>- Phần chuẩn bị ở nhà:</p> <p>Đọc trước nội dung chương 1</p> <p>- Hoạt</p>	

					hướng dẫn	động trên lớp: Kiểm tra, Thực hành soạn giáo án và tập dạy	
Theo lịch thi	Kiểm tra cuối kì		<p>1. Những vấn đề chung về bộ môn PPPTNN cho trẻ</p> <p>2. Nhiệm vụ, phương pháp và các hình thức phát triển ngôn ngữ cho trẻ</p> <p>3. Phương pháp luyện phát âm cho trẻ</p> <p>4. Phương pháp phát triển vốn từ cho trẻ</p> <p>5. Phương pháp dạy trẻ nói đúng ngữ pháp</p> <p>6. Phương pháp phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ</p> <p>7. Phương pháp dạy trẻ LQCC</p>	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4 CLO5	Bài kiểm tra cuối kỳ có thể theo các hình thức: Tự luận, vấn đáp, bài tập lớn	Đáp ứng đáp án, thang điểm	A3

(*) Ghi chú:

- (3) Số tiết (LT/TH/TT): Xác định số tiết lý thuyết, thực hành, thực tập của từng chương
- (6) PP giảng dạy đạt CĐR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CĐR
- (7) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, LVN để giải quyết BT, làm dự án); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm BT thường xuyên số....).

7. Học liệu

Bảng 5. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản	NXB, tên tạp chí/nơi ban hành VB
Giáo trình chính				
1	Đình Hồng Thái	2013	<i>Phát triển ngôn ngữ tuổi mầm non</i>	NXB ĐH Sư phạm
Sách, giáo trình tham khảo				
2	Hoàng Kim Oanh, Phạm Thị Việt, Nguyễn Kim Đức	2001	<i>Phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ dưới 6 tuổi</i>	NXB ĐH QG HN
3	Nhiều tác giả	1999	<i>Tuyển tập thơ truyện, trò chơi, bài hát dành cho trẻ mẫu giáo</i>	NXB GD

8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

Bảng 6. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN, TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,...	Số lượng	
1	Giảng đường A, C	Projector, máy tính cá nhân	01	Chương 1, 2, 3, 4,5,6,7
2	Phòng thực hành	Projector, máy tính cá nhân	01	Chương 3,4,5,6,7

9. Rubric đánh giá: Không

Quảng Bình, ngày....tháng....năm 2023

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Người biên soạn

Ghi chú:

Đề cương chi tiết học phần trình bày kiểu chữ thống nhất Times New Roman, cỡ chữ văn bản 13, cỡ chữ trong các bảng 12 bằng hệ soạn thảo WinWord; mật độ chữ bình thường khoảng cách dòng 1.3 lines; lề trên và dưới 2,0 cm, lề trái 3,0 - 3,5 cm , lề phải 2,0 cm. Số trang được đánh ở giữa phía trên mỗi trang giấy. Thụt đầu dòng 1,25 cm hàng chữ đầu tiên của mỗi đoạn văn, văn bản căn lề hai bên.